

CHU VĂN KENG
CHLB Đức



TÌNH YÊU VÀ TRÀO PHÚNG

Thơ Và Tôi

2010 - 2015



79X6 TÁC GIẢ XUẤT BẢN - 2016

**“ Đem câu thơ thả lưng trời
Làm mơn mưa nắng gạn đời đục trong „
(*Thơ Và Đời*)**



CHU VĂN KENG Sinh Năm Canh-Dần
Quê Ứng Hòa, Hà Tây (Nay thuộc Hà Nội)
Hiện sống và làm việc tại Berlin, CHLB Đức

Thơ Và Tôi

CHU VĂN KENG, THƠ VÀ ĐỜI (Thay lời tựa)

Đỗ Trường (Lúa Mối): Bài viết về một nhà thơ không chuyên ở Berlin, lao động cả ngày cật lực như tôi, với những công việc chưa từng nghĩ mình sẽ phải làm, khi còn ở Việt-Nam. Vâng! Ấy vậy mà thi tập *Thơ Và Đời* của Chu Văn Keng đọc rung động ra phết. Nếu đem so sánh với các tập thơ vừa ẩm giải của Hội nhà văn trong nước, có lẽ không biết mèo nào cắn mỉu nào.

Không phải, chỉ đến khi nhà xuất bản đề nghị viết lời giới thiệu cho thi tập *Thơ Và Đời*, tôi mới biết đến nhà thơ Chu Văn Keng. Mà tôi đã đọc và quen biết tên tuổi ông đã khá lâu trên các trang báo mạng người Việt ở Đức, và đặc biệt các trang mạng của nhà thơ Trần Nhương, Nguyễn Nguyên Bảy, Lục Bát VN, tác phẩm mới... trong nước. Xét về nội lực cũng như nghệ thuật sáng tạo, thơ Chu Văn Keng thật sự chưa có bút phá, tìm tòi và bất chợt có những câu, những bài vụt sáng lên như các nhà thơ cùng sống ở miền Đông nước Đức như An Giang, Thu Hà, Bùi Nguyệt... Nhưng thơ ông ngoài chất trữ tình, còn đọng lại khá sâu sắc trong lòng người đọc bởi tính xã hội, thời sự cao. Và cùng với họ Chu Văn Keng đã đặt viên gạch đầu tiên cho dòng văn học đích thực của người Việt ở miền Đông nước Đức.

Nhà thơ Chu Văn Keng sinh năm 1950, trong một gia đình thuần nông, thuộc huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà

Thơ Và Tôi

Tây, sau khi tốt nghiệp khoa toán, trường Đại Học Tổng Hợp Hà Nội, ông trở thành người lính, và có những năm tháng dài lăn lộn nơi chiến trường, trong cuộc nội chiến đau thương nhất của dân tộc. Hết chiến tranh, tưởng rằng, sẽ bình yên. Nhưng không! Những người lính và trí thức như ông lại luẩn quẩn trong cái bế tắc chung của xã hội. Với cái bi đát, bần cùng ấy, làm thuê cuộc mưu sinh nơi xứ người là lối thoát duy nhất còn mở ra cho ông. Vì vậy, buộc Chu Văn Keng khoác ba lô lên đường vào thập niên tám mươi của thế kỷ trước. Hiện ông đang làm việc và cư ngụ tại thành phố Berlin, CHLB Đức.

Đọc Chu Văn Keng, ta có thể thấy, thơ ông được chia ra thành hai mảng tình yêu và trào phúng rất rõ rệt. Sở trường là thơ Lục Bát, nhưng thơ thất ngôn, bát ngôn, tứ tuyệt cũng như thể thơ tự do của ông để lại dấu ấn khá đậm nét.

Và mảng thơ trào phúng của ông gây cho tôi rất nhiều cảm hứng khi đọc. Có lẽ thể thơ này hiện nay rất ít người viết, nên nó trở thành quý hiếm chăng?

*** Gánh cả hai đầu nỗi nhớ.**

Nếu không có cuộc thiên di dài đằng đặc bằng nửa sau của cuộc đời, thì có lẽ Chu Văn Keng không dính vào cái nghiệp viết lách này. Chính một chốn đôi quê đó, buộc người thi sĩ phải bỏ đôi tâm hồn. Berlin hay Hà Nội, đứng bên nào cũng cảm thấy không cân. Cho

Thơ Và Tôi

nên, sự giằng xé ấy, chỉ có những trang viết mới giải tỏa được cái day dứt trong lòng thi nhân.

Đã từng là người lính cầm súng bảo vệ chế độ, nhưng Chu Văn Keng đã kịp nhận ra, ngay sau khi bức tường Berlin sụp đổ. Cuộc sống thực sự như trong mơ ấy, không chỉ cho riêng ông, mà của cả trăm ngàn người Việt đang cư ngụ trên đất nước tự do dân chủ này:

*“Tôi nay sống thực như mơ
Nước Đức xin được ngàn lần tri ân”
(Không đâu hơn đất nước này)*

Tuy là thế, nhưng nỗi nhớ quê, nhớ Hà Nội luôn đau đáu trong ông, dù nó có biến dạng và đổi thay đi rất nhiều. *“Dấu một chút buồn, Hà Nội mãi dấu yêu”* là một trong những bài thơ hay trong tập *Thơ Và Đời* của ông. Từ một vài hình ảnh của thiếu nữ dạo chơi trên phố, hay một thiếu phụ ở nơi bán mua, Chu Văn Keng đã nhận ra cái mát, cái nhạt nhòa vắng lặng của Hà Nội, và con người:

*“Hà Nội ngày về
Tiếng sáo rưng không âm thầm rưng nữa
Đêm đâu còn tĩnh mịch tiếng rao khuya
Đáy không gian không chỉ tiếng chuông chùa*

*Cô thiếu nữ
Đến từ miền chiêm trũng
Dạo phố phường sao khỏi bước thấp cao*

Thơ Và Tôi

*Người thiếu phụ đi Vespa bóng nhoáng
Mua vịt rồi quyết không mua húng Láng
Người Hà Nội chỉ ăn “húng Hà Nội” thôi!!!*

*Mai xa rồi ta trở về quê mới
Dấu một chút buồn Hà Nội mãi dấu yêu... “*

Về lại quê mới, nhưng nỗi nhớ tuổi thơ, nhớ thương quê cũ vẫn treo lơ lửng, thường trực trong ông. Cái mang mang hoài tưởng ấy đã được Chu Văn Keng hình tượng hóa một cách độc đáo qua bài bát ngôn tứ tuyệt “*Tự Họa* “. Có thể nói, thơ tứ tuyệt là thể thơ khó viết bởi sức dồn nén không chỉ của ngôn từ mà của cả ý tưởng, tâm trạng của nhà thơ. Và quả đúng vậy, Chu Văn Keng đang chắt lọc, dồn nén chắt vị ngọt hương quê vào chính tâm khảm mình, để rồi một lúc nào đấy tự phát nổ thành thơ chăng? Tôi nghĩ, *Tự Họa* là một bài thơ như vậy. Nó tiêu biểu về tình yêu quê hương đất nước trong tập thơ này của ông:

*“Ta chắt lọc từ đất quê vị ngọt
Men tuổi thơ thành ly rượu say nồng
Lơ lửng đưa ta cùng trời cuối đất
Đến tận say thu quạnh bến bờ đâu? “*

Chu Văn Keng viết khá nhiều thơ tình theo thể Lục Bát. Một thể loại có thể nói, là sở trường của ông. Tuy nhiên, Lục Bát là thể thơ dễ ghép vần, nhưng khó hay và hay nhòe lẫn vào thơ của những người đi trước. Do vậy tìm kiếm được một bài thơ Lục Bát hay nhất là về

tình yêu đôi lứa, quả thật, khó lắm thay. Bài thơ *Em Đi* là một trong những bài thơ tình Lục Bát hay, mà trong thời gian gần đây tôi đã được đọc. Có thể nói bài thơ này đã vượt sáng lên so với những bài Lục Bát khác trong thi tập *Thơ Và Đời* của Chu Văn Keng. Bài thơ diễn tả tâm trạng của nhà thơ trong cuộc chia ly. Ông đã nhân cách hóa hình ảnh để diễn tả bộc lộ tâm trạng của mình, làm cho người đọc cảm thấy rờn rợn xót xa.

Thật vậy, em ra đi, giấc mơ của anh cũng bị đóng lại "*Chiêm bao khóa lại*". Tuy tâm trạng của thi nhân bị *khóa lại*, nhưng chính cụm từ này là một chiếc chìa mở tung cánh cửa của bài thơ, dẫn sự cảm nhận, nỗi đau ấy, đến với người đọc. Với cụm từ "*Chiêm bao khóa lại*" hoàn toàn cũ rích này nếu đứng độc lập, nó ngây ngô và không tìm thấy tí tẹo nào thơ ca thi phú ở trong đó. Nhưng tác giả đã đặt nó đúng trong văn cảnh, nó trở thành nghĩa mới, cụm từ mới, làm cho câu thơ và cả bài thơ bất ngờ hay đến lạ lùng:

*"Em đi mang cả trùng dương
Chiêm bao khóa lại, lời thương bỗng thừa
Còn đâu ngày nắng đêm mưa
Con đau xót...ngỡ người xưa trở về*

*Bóng chiều thôn thức bờ đê
Dây diều ai đứt mà quê tím lòng
Trời xanh mây trắng mây hồng
Có nghe heo hắt, bông bong rớt bời*

*Mái chèo tắt nhịp à ơi
Bỏ thuyền ai lặng giữa đời...! Em đi!"*

Thơ Và Tôi

Gần đây, một số người viết đã chịu khó tìm tòi, dụng công làm mới hình thức thơ Lục Bát mang tính thủ pháp (như ngắt nhịp, xuống dòng. . .). Nhưng do nội lực chưa tới, dẫn đến cảm giác khó chịu cho người đọc. Tuy nhiên, cùng với thủ pháp nghệ thuật này, có một số nhà thơ như: Luân Hoán, Tùy Anh, Bành Thanh Bân.... đã sử dụng rất thành công.

Đọc thơ Lục Bát Chu Văn Keng, ta thấy ông vẫn trung thành hình thức cũ, (trên sáu, dưới tám) nhưng ngôn từ cũng như nội dung hoàn toàn mới lạ. Ông đã đưa thể sự, đất nước con người đương đại vào trong thơ. Đây là cái nhìn khác, một nhân sinh quan mới. Bài “*Nhà Báo Nhà Thơ*” Chu Văn Keng viết tặng Trần Nhương và Nguyễn Nguyên Bảy là những nhà thơ nhà báo đang lặn lội trước bất công của xã hội, nỗi đau của con người, đã chứng minh điều đó. Và ta có thể thấy, thơ Lục Bát của ông đang dần đến độ chín:

*“Gọi là một chút lòng thành
Tặng hai nhà báo song hành nhà thơ*

*Sáng tâm kể tóc chân tơ
Gom bao thể sự đôi no vui buồn
Báo thơ là cớ khởi nguồn
Buồn vui trần thế lệ tuôn trong lời*

*Tuyên ngôn lẽ sống ở đời
Dấn thân một thuở nguyên tươi tuổi già
Cuối thu bóng ngả chiều tà
Tình khô còn chút phù sa đắp bồi”*

Vâng! Nếu nghĩ, văn thơ cộng đồng người Việt ở Berlin và miền đông nước Đức được uốn, định hướng đến cùng một dòng chảy, thì có một nhánh sông nhỏ Chu Văn Keng hình như đã tuột ra khỏi dòng chảy ấy.

***Ung nhọt trong xã hội, và thân phận con người**

Trào phúng là thể thơ châm biếm, đả kích, động chạm tới nhiều mặt của xã hội và con người. Cho nên, Có ít nhà thơ đủ dũng khí đi theo đến tận cùng dòng thơ này Tuy nhiên ngoài những nhà thơ quen thuộc ở hải ngoại như Tú Lắc, Đồ Ngông, Thanh Hoàng... Gần đây tôi được đọc rất nhiều thơ trào phúng của hai thi sĩ Thái Bá Tân và Thanh Sơn Bành Thanh Bần ở trong nước Tôi nghĩ, đây là hai thi sĩ hàng đầu về tài năng cũng như can đảm viết thơ trào phúng của Việt - Nam hiện nay. Và khi đọc thi tập Thơ và Đời, dường như nó hẳn động thêm trong tôi dấu ấn rõ rệt nét thơ trào phúng Chu Văn Keng. Tuy tài năng và can đảm ở mức độ nông sâu, nặng nhẹ khác nhau. Nhưng có thể nói, Chu Văn Keng đã góp phần làm phong phú thêm dòng thơ trào phúng trong giai đoạn èo uột nghèo nàn hiện nay.

Thật vậy, khi đọc Chu Văn Keng, ta thấy cái tình yêu thi ca của ông đã hòa vào nỗi đau của dân tộc. Có lẽ, Chu Văn Keng là một trong số ít nhà văn nhà thơ đang sống ở Berlin dám xông thẳng vào những vấn đề nhức nhối của xã hội và đứng hẳn về phía những

Thơ Và Tôi

người dân mất ruộng, mất đất nơi quê nhà. Sự can đảm ấy, như một luồng khí mới, nóng hổi tính thời sự thổi vào hồn thơ ông.

Thơ trào phúng Chu Văn Keng, dường như chủ yếu viết về những quan tham. Hình ảnh chúng hiện lên, khi thì lưu manh, dối trá lúc thì bần tiện, đê hèn. Có thể nói, “*Nhớ Hồ Xuân Hương*” là bài tiêu biểu trong mảng thơ trào phúng của Chu Văn Keng. Nó không chỉ gây tiếng cười thâm sâu mà ông còn mượn hình ảnh chí khí của nữ sĩ Hồ Xuân Hương tát thẳng vào bộ mặt bần thiú ấy:

*“Thơ bà nức tiến thiên tào
Dám đem “Cái ấy” tát vào mặt quan
Lạ thay cái lũ tục tần
Biết đau mà vẫn giả đần làm ngo”*

Chuyện Làm Quan cũng là một trong những bài thơ khá hay vẽ về chân dung lũ quan tham của Chu Văn Keng. Dưới ngòi bút của ông, cái thói nát bần thiú ấy, hiện lên một cách đầy đủ, trung thực:

*“...Làm quan thân xẻ trăm miền
Phần dành cho vợ, phần khiêng cho bồ
Rồi thì “miếu cậu đồng cô”
Toàn là những “Vé” “những” “Đó” “những” “Lầu”
Mật ngọt thì lăm ruồi bầu
Dè chừng tai tiếng lấy đâu bù tri?
Sự đời lăm nổi thị phi*

Thơ Và Tôi

*Thôi thì ta cứ mũ ni mà xài
Đưa tay bịt kín lỗ tai
Phải trái, hay dờ để ngoài mặc bay
“Sân sau” rào kín bằng “Cây”
Hỏi chống tham nhũng sao đây...hỡi trời“*

Cái sân sau ấy, dù có được rào kín bằng tiền tài, vàng bạc, hoặc dưới mưu mô chước quỷ nào đi chăng nữa, với Chu Văn Keng chúng đã lộ nguyên hình:

*“...Làm quan sao “nghèo” quá ta
Nào đâu có thấy Đô la, bạc vàng
Chỉ nguyên “vài mảnh đất xoàng”
Dăm ba khách sạn, làng nhàn vài sao
Tránh voi chẳng xấu mặt nào
Tên mình không đứng, thì sao lo phiền!“*

(Chuyện Làm Quan)

Không chỉ dừng ở mức độ phê phán gây cười, thơ Chu Văn Keng đã được đẩy lên nấc phản kháng rõ ràng. *Vịnh Tiên Chùa* là một trong những bài thơ như vậy. Chìm trong những câu chữ tưởng như nhẹ nhàng mềm mại, nhưng đằng sau nó là lời cảnh cáo đánh thép, có sức phản kháng mạnh mẽ, rõ ràng:

*“...Tiền chùa mấy cũng không vừa
Lòng tham vô đáy xin thừa... “quan hiền!”
Hợp hành hội nghị liên miên
Bàn nhau chia chác, bung biêng rượu chè*

Thơ Và Tôi

*Bắt tay phe phái nhóm bè
Đẻ ra cơ chế, để bè chia bóc*

*Tiền chùa đâu của giới ơi
Mồ hôi nước mắt dân tôi cày bừa
Khen ai khéo vẽ tiền chùa
Để cho bao kẻ làm bù tiền thân
Tiền chùa – sở hữu toàn dân
Xin ai chớ có giải ngân làm bù*

Với Chu Văn Keng, lũ sâu bọ quan tham dứt khoát phải hủy diệt. Vâng! Đó không phải ý nguyện riêng của nhà thơ, mà là nguyện vọng chung của cả một dân tộc:

*“...Ngày nay sao lắm sâu quan
Một bầy nhung nhúc bất an đêm ngày”*

Và:

*“Nay cần có một Minh Quân
Dùng nhiều “Trăm Sứ” để dân tôn thờ”*

(Chuyện xưa và nay)

Trong cái nhiễu nhương, đảo lộn từng phèo của xã hội, Chu Văn Keng đã đứng hẳn về phía dân cày, những người mất đất, mất nhà và đang bị đẩy xuống tận cùng của oan trái, khổ đau. Những chính sách đổi mới, những định hướng quái đản đẻ ra những sân gôn, dự án phù phép mờn mị, không chỉ giết chết đất đai cây trồng, mà còn giết chết bao sinh lực con người cũng như văn hóa hồn quê. Chính sự dồn ép

ấy, sẽ đẩy người dân đến đường cùng. Sự quật khởi, đứng dậy của họ là điều khó tránh khỏi. Ta đọc đoạn trích trong bài *Đất Và Dân Cà* để thấy rõ điều đó:

*“...Bây giờ có đất trong tay
Định hướng, đổi mới lo thay mất còn?
Lúa đồng gặt vội, bán non
Sân gôn, dự án...ta còn thi công
Dân cà ngày một càng đông
Lấy đâu canh tác cấy trồng...mà ăn?
Đường cùng thì phải liều thân
“Phá kho thóc Nhật” nông dân...xông vào!”*

Thơ trào phúng Chu Văn Keng không chỉ dừng lại vấn đề nhức nhối của xã hội và con người nơi quê nhà, mà còn chọc vào thói hư tật xấu của chính những người Việt cùng sống trên nước Đức (quê hương mới của ông). Đọc Chu Văn Keng, ta có thể thấy, thơ của ông là những trang viết sống bởi nó đi thẳng vào những vấn đề nhức nhối nhất của con người và xã hội. Ông đã vạch trần những kẻ cơ hội, bè đảng, sỹ hão nhưng lại nhu nhược hèn hạ trước thế lực cường quyền. *Chuyện Hội Đoàn* là bài thơ chọc phá một trong những hiện thực bi ối đó:

*“Người Việt ở Đức lập hội đoàn
Kiếm tìm cơ hội...những mưu toan
Năm bè bảy mối ngư tranh thực
Xấu mặt cộng đồng liệu có oan?”*

Thơ Và Tôi

Tuy nhiên, thơ trào phúng của Chu Văn Keng khi đọc tôi thấy chưa được “đã” lắm, bởi sự đả kích, châm biếm chỉ dừng lại ở mức độ chung chung, không điếm mặt chỉ tên rõ ràng, cụ thể như thơ trào phúng Thanh Sơn Bành Thanh Bản và Thái Bá Tân.

Dường như, có lần Chu Văn Keng viết, thơ chỉ đơn thuần là nơi ông ghi lại, ký gửi những cảm xúc và chính nó đã giúp ông vượt qua những đắng cay của cuộc đời: *“Đem câu thơ thả lưng trời / Làm mơn mưa nắng , gạn đời đục trong / Bài thơ gửi gắm tiếng lòng/ Dẫu đời xô lệch, méo tròn...cũng qua”*. Có lẽ, nhà thơ khiếm tốn quá chăng? Với tôi, thơ ông không dừng lại ở những thú vui hay xúc cảm của một cá nhân, mà nó đã hòa chung vào niềm vui cũng như trách nhiệm trước nỗi đau của con người.

Vâng! Chính vì lẽ đó, tôi yêu thi ca Chu Văn Keng là vậy.

Leipzig, 12-10-2015

Đỗ Trường

(Nhà văn, Nhà phê bình Văn học)

A. LỤC BÁT TRUYỀN THÔNG

Thơ Và Tôi

THƠ VÀ ĐỜI

*Dem câu thơ thả lưng trời
Làm mơn mưa nắng gạn đời đục trong
Bài thơ gửi gắm tiếng lòng
Dấu đời xô lệch méo tròn...cũng qua*

Berlin, 10.2011

TỰ BẠCH

I.

*Mệnh tôi Từng Bách Canh Dân
Phong ba bão táp đã dần dần xa
Ngọt bùi cay đắng...từng qua
Một thời buồn trải trong ta có đời*

II.

*Mặc trời may rủi đan xen
Tốt xấu lẫn lộn trắng đen mập mờ
Mặc đời canh bạc thân thờ
Được thua thua được chấp chờ năm canh
Cùng người dạo khúc thiên thanh
Buồn vui sướng khổ...lòng thành tri ân
Kể quê nguyện ước hàn lâm
Chính nhân chân nguyện nhân tâm tỏ tường*

Berlin, 25.10.2010

Thơ Và Tôi

MÙA HOA TUYẾT

*Thơ cho
con gái nơi quê nhà*

*Lại mùa hoa tuyết đến rồi
Con ơi lòng mẹ rối bời như tơ
Tuyết rơi lòng mẹ thần thờ
Tình thơ liệu đủ mẹ chờ kiếp sau?
Bao mùa sương tuyết phiêu du
Lắng trong đời mẹ lời ru ầu...à...!*

Berlin, 20.10.2011

LÒNG MẸ

*Lòng mẹ
bao la như biển thái bình
(Y Vân)*

*Ruột tằm đau quặn nhả tơ
Con đi chiến trận mẹ lo đêm ngày
Tơ kia dệt lụa tháng ngày
Thần thờ mẹ nhảm...ngày này xa con
Tơ vàng mẹ những hằng mong
Không làm vương chỉ để lòng tằm đau*

Berlin, 18.02.2010

Thơ Và Tôi

EM ĐI

*Em đi mang cả tròng dương
Chiêm bao khóa lại, lời thương bỗng thừa
Còn đâu ngày nắng đêm mưa
Con đau xót...ngỡ người xưa trở về*

*Bóng chiều thôn thức bờ đê
Dây diều ai đứt mà quê tím lòng
Trời xanh mây trắng mây hồng
Có nghe heo hắt bông bong rớt bờ*

*Mái chèo tắt nhịp à ơi
Bỏ thuyền ai lặng giữa đời...! Em đi!*

Berlin, 31.05.2012

TÌM EM

*Hoàng hôn dần lịm sắc vàng
Màn đêm buông xuống gọi làn sương rơi
Anh đi về phía cuối trời
Đức tin chỉ lối...một đời tìm em*

Berlin, 10.10.2012

Thơ Và Tôi

BERLIN-HÀ NỘI

*Berlin-Hà Nội đâu xa
Gửi câu Lục Bát thiết tha tình người
Xuân về thăm đượm tình đời
Đượm tình Thi hữu đất trời nở hoa*

Berlin, 29.12.2011

ĐÊM THU HỒ GƯƠM

Nhớ Hồ Gươm những năm 70

*Nước hồ lay tháp Thiên Thanh
Rõn rờ liễu rủ bông màn chờ trăng
Trăng ngân đợi gió dẫn sang
Tháp Rùa lặn bóng thênh thang mây trời*

*Chồng chênh Thê Húc nghiêng soi
Liêu xiêu câu hát ru hời người ơi
Ngọc Sơn run rủi cõi đời
Nao lòng nổi nhớ một thời Hồ Gươm*

Berlin, Canh Dần 2010

TÁO RỤNG SÂN ĐÌNH

*Sân đình chiếu trái giữa đình
Tiện chân ta ghé để mình vắn vương*

*Sân đình táo rụng tình nương
Ta mình một thuở biển vương sóng trào
Nào đâu cần phải “Cây cao”
Hợp cùng “Bóng cả” mới trao nỗi lòng*

*Sân đình táo rụng đợi mong
Ta mình những đợi cùng mong xa vời
Sân đình táo rụng biển đời
Đâu miền trong đục đâu trời Thiên Thai*

*Sân đình in mãi bóng ai
Chung trong ly biệt tình hoài quê hương
(Đói no, hờn giận, buồn thương...
Gói trong hoài niệm để nương tựa nhờ)*

*Sân đình ta ngóng mình chờ
Đường về quê cũ mỗi giờ tuyết sương
Ta giờ nặng bước tha hương
Thương mình một thuở vắn vương tơ lòng*

Berlin, 23.04.2011

Thơ Và Tôi

VỚI EM

Tặng bạn đời

*Tình yêu thánh thiện sáng ngời
Với em trong trẻ một thời hoa niên
Đành rằng duyên phận tại thiên
Với em mãi mãi bách niên xuân đời*

*Tuổi xuân con gái một thời
Với em giữ trọn một đời sắc xuân
Đời người bao nỗi gian truân
Với em là lẽ thường luân ở đời*

*Phong ba bão táp mưa rơi
Với em mãi vẫn thanh thoi cõi lòng
Đường đời khúc khuỷu bẽnh bồng
Với em thăm thẳm trời hồng hướng mong*

*Đến rồi tóc bạc răng long
Với em giữ trọn tấm lòng thủy chung.*

Berlin, 06.03.2012

Thơ Và Tôi

TIỄN CANH DẦN

*Thôi đành tiễn biệt Canh Dần
Mong chi lần nữa* Canh Dần mình ơi
Nhủ lòng tuổi đủ “Lộc”* trời
Để tâm ta tĩnh ngắm đời vắn xoay*

*“Buồn thay thế sự thời nay
Đồng tiền khuynh đảo đổi thay nhân tình”
Bao giờ ta lại với mình
Hết buồn hết giận chung tình với nhau*

Berlin, chiều Tết Niên 2.2.2011

** Đến 2070 mới trở lại là Canh Dần
nên 60 tuổi là trời đã cho Lộc rồi!*

ĐÓN TÂN MÃO

*Tổng cưu ta lại nghinh tân
Đón chào Tân Mão thế trần ngổn ngang
Đường vào phú quý thênh thang
Ước mong mau đến vinh quang cõi bờ
Công bằng xã hội luôn chờ
Tự do hạnh phúc bến bờ chung xây*

Berlin, Tân Mão 3.2.2011

Thơ Và Tôi

XUÂN THA HƯƠNG

*Hết rồi Dần Mão Canh Tân
Nhâm Thìn cùng với Nàng Bân đang chờ
Xuân nồng thắm đượm tình thơ
Tha hương ta vẫn thăm mơ quê nhà*

Berlin, 12.2011

NHỚ XUÂN QUÊ

*Đào mai khoe sắc báo xuân
Nao lòng những thuở băng khuâng chim trời*

*Tha hương mấy chục xuân đời
Tình sâu nghĩa nặng một thời với quê*

*Đoạn trường rong ruổi thỏa thê
Xuân quê muôn thuở đam mê cõi lòng*

*Mai sau gửi chốn tang bồng
Xuân quê ru ám giấc nồng ngàn thu*

Berlin, Xuân 2012

Thơ Và Tôi

VỀ QUÊ

*Trở trời gió đổi heo may
Áo em cài lại thế này...! Đi em!*

*

*Quê anh êm ả thanh bình
Tình làng nghĩa xóm ân cần có nhau
Em ơi! Đi được những đâu
Ở nơi nào cũng bí bầu sẻ chia?*

*Ngày rằm em có lên chùa
A di đà Phật lấy bùa cầu an!
Về quê ngắm lại những lần
Heo may gió thổi dần thân đại đàn*

*Về quê tìm lại nhọc nhằn
Ngọt ngào thì ít gian truân thì nhiều
Tình khời có được bao nhiêu
Người quê anh nhớ sao yêu...yêu là*

*

*Quê anh là thế em à
Mãi mê hồn thả chiều tà có hay*

Berlin, Canh Dần 2010

Thơ Và Tôi

RU ĐỜI

*Tuổi tri thiên mệnh ơi người!
Bình tâm suy ngẫm thực đời thấy đau
Đã hai thứ tóc trên đầu
Sao vì danh lợi khổ nhau thế trời!*

Berlin, 05.2013

NHỚ NGUYỄN BÌNH

Nhân đọc tiểu sử Nguyễn Bình

*Mang bao thi vị cho đời
Nuôi mình không nổi con thời đem cho
Đời người đâu chỉ đời no
Cổng queo nằm đó không lo sao đành*

*Xa ông mấy độ thu vàng
Thơ buồn còn đó âm vang ở...ầu
Làm quan xây được nhà lầu
Làm thơ may lắm xây “Lầu” trong dân*

Berlin, Canh Dần 2010

Thơ Và Tôi

HỒN QUÊ

*“Hồn anh như hoa cỏ may
Một chiều cả gió bám đầy áo em”
(Nguyễn Bính)*

*Như “chiều cả gió” * xui về
Theo thơ Nguyễn Bính về quê thỏa hồn*

*“Thôn Đoài thì nhớ thôn Đông
Cau Liên phòng nhớ giàu không thôn nào”
Cây đa giếng nước mời chào
Cánh đồng rợp cánh cò chao ven làng
Miếng trầu “chùng giập” đã sang
Em sao lại trách: “vội vàng chi anh”
“Em nghe họ nói mong manh
Hình như họ biết chúng mình với nhau”
Trách con “gió cả đất cau”
Bắt em luôn cảm “để trầu đỏ non”*

*Hồn quê thâm lặng ngấm vương
Núi chân bao kẻ tha hương như mình*

Berlin, Canh Dần 2010

* “...” Thơ Nguyễn Bính

Thơ Và Tôi

CHUYỆN Ở AO LÀNG

Bức tranh quê

*Lênh đênh bèo dạt ao làng
Rẽ tua tua thế có oan không bèo?
“Nhạt như nước ốc ao bèo”
Sao đời ác khẩu mình bèo chịu oan!*

Berlin, Canh Dần 2010

CHẤT QUÊ

Nhớ làng Lưu Khê, Ứng Hòa, Hà Nội

*Làng tôi lao động quên mình
Không ngồi gốc khế để rình chờ chim
Công đường nơi ấy lặng chìm
Không nhờ đèn miếu khấn tìm đổi thay...*

*Làng tôi yêu dấu lâu nay
Ai đi xa mấy cũng quay về làng
Trời tây xa lác mơ màng
Mơ còn trai trẻ về làng xưa chơi*

*Làng tôi lam lũ bao thời
Không buôn không bán trợn đời lúa khoai
Xa quê lòng chẳng nguôi ngoai
Chất quê đọng mãi một nhòai nắng mưa*

Berlin, Canh Dần 2010

Thơ Và Tôi

NHÀ BÁO, NHÀ THƠ

*Tặng hai Nhà báo Nhà thơ
Nguyễn Nguyên Bảy & Trần Nhung*

*Gọi là một chút lòng thành
Tặng hai nhà báo song hành nhà thơ*

*Sáng tâm kẽ tóc chân tơ
Gom bao thế sự đời no vui buồn
Báo thơ là cớ khởi nguồn
Buồn vui trần thế lệ tuôn trong lời*

*Tuyên ngôn lẽ sống ở đời
Dấn thân một thuở nguyên tươi tuổi già
Cuối thu bóng ngả chiều tà
Tình khô còn chút phù sa đắp bồi*

*Một mình trang mạng xanh tươi
Tuổi già cặm cụi tình đời báo thơ
Báo mạng vương vấn cùng thơ
Để thơ cùng báo kết tơ vương lòng*

Berlin, 07.2015

Thơ Và Tôi

RU TÌNH

*Thôi đành dang dở chuyện mình
Để đời đẹp mãi cuộc tình đỡ đau
Hết đêm ngày lại bắt đầu
Vòng tròn luân ấy chờ đâu phận người*

Berlin, 26.10.2011

TRƯỜNG CHI

*Con đò, tiếng sáo, sông Tương
Tây Hiên gác tía Mỹ Nương thần thờ
Sông Tương vương lệ lững lờ
Đò Trương ngừng ngập nửa chờ nửa trông
Đò khuya thánh thót sáo buông
Khinh nghèo ai trách lệ tuôn trong lời
Trách trời tạo hóa Trương Chi
“Người thì thật xấu hát thì thật hay”
Phòng loan nổi sóng thuyền lay
Phân ly oán trách đêm ngày ngấn ngơ*

*Xin trời đừng có ngày xưa
Khỏi tuôn tràn lệ đò xưa...rập rềnh*

Berlin, 21.03.2011

CÔI VÔ THƯỜNG

*Gặp nhau ở cõi vô thường
Đem yêu thương với giận hờn đãi nhau
Những ngày òa vỡ phiêu du
Những đời đậm bạc đưa đu gió ngàn*

*Khôn ngoan, khờ dại...từng qua
Muôn điều động lại xót xa cõi lòng
Đích là: Sự sống thường mong
Phải đâu hạnh phúc để mong để chờ*

*Kiếp người thường vẫn long đong
Sống trong may rủi đợi trông tháng ngày
Giàu hai con mắt bàn tay
Nắng mưa trai sạn cho đầy bát cơm*

*Cho đời rộn những yêu thương
Tình người xích lại đượm hương sắc đời
Cho xanh tươi mãi đất trời
Nguyên trình cơn gió thổi với giận hờn*

*Gặp nhau ở cõi vô thường
Mang yêu thương với giận hờn sẻ chia*

Berlin, Canh Dần 2010

Thơ Và Tôi

THƠ CHO CON

*Thân cò lặn lội trời Tây
Để Chim Bằng được đó đây với đời
Bao la biển rộng đất trời
On người chấp cánh con thời khắc sâu*

NÓI VỚI CON

*Nhân ngày khai trường
Đưa con đến lớp khai trường
Con ơi mẹ ngỡ Thiên đường hằng mong
Giờ đây mới thực đầy đông
Mở trang giấy trắng để con vào đời
Đời nay thánh thiện non tươi
Con là thượng đế ở nơi đất này
Từ nay đời hết dọa dầy
Hết rồi cái thuở đêm ngày sục sôi
Đâu còn cái thuở nổi trôi
Học hành vất vưởng một thời...vẫn vơ
Nhìn con lòng mẹ ngẩn ngơ
Thiên Thai mẹ lạc thật ở đây là...
Berlin, Einschulung 2011*

Thơ Và Tôi

GÁI QUÊ

*Quê tôi gái tuổi lẻ trắng
Cứ hơ hớ lớn xuân giăng giữa đời
Tuổi xuân tôi đã qua rồi
Mãi vương hồn gửi đất trời quê hương*

Berlin, 06.2013

TÌNH QUÊ

I.

*Làng tôi đất mạng Ba Ba
Địa linh nhân kiệt không “Đa” không “Đồ”
Không Tiến sỹ Đế Vương không
Nhân tình thế thái mệnh mông tình người*

II.

*Quê hương nghĩa nặng là bao
Tìm tôi thôn thức chở bao ân tình
Xa quê lòng dạ đình ninh
Tình quê nguyên vẹn lung linh đất trời*

Berlin, Canh Dần 2010

Thơ Và Tôi

LỤC BÁT CHO THƠ

*Bình thơ mình cất cho mình
Tự rót, tự uống, tự tình với nhau
Cuộc chơi nào sợ phai mau
Chỉ e sen muộn bên cầu trở hoa!*

Berlin, 05.201

BẾN EM

Kỷ niệm Hải quân

*Thuyền anh lướt giữa biển khơi
Đâu mây đâu nước đâu nơi bến bờ!*

*Nước mây khắp khơi đợi chờ
Bến em sao thế hững hờ thuyền anh
Tại trời biển hay thuyền anh?
Không đâu trời biển mong mệnh quá mà!*

*Biển trời đâu nước mây nhà
Mệnh mang là thế ầu à thuyền anh!*

Berlin, 07.03.2011

Thơ Và Tôi

GIÓ HOANG

*Ghét ơi là ghét gió hoang
Cứ nhè xao xác thổi loang sang đời*

*Gió hoang có hiểu lòng trời
Bao dung bù đắp đầy vui thán ngày
Nhưng đời luôn vẫn tỉnh say
Lợi danh danh lợi, loay hoay kiếm tìm*

*Luân hồi kiếp sống nổi chìm
Vui buồn thế sự đức tin pháp phòng
Gió hoang còn chút tình không
Thổi đời xao xác lại hồng hoang xưa!*

Berlin, 2014

TÀN THU

*Tàn thu thu quanh gió về
Thổi se se lạnh trời he he buồn*

*Buồn hao hao nỗi cô đơn
Sông lờ lờ chảy nước vờn vờn mây*

*Lá vàng vàng rụng khỏi cây
Từng đầu đầu chụm thổi đầy đầy lên*

Berlin, Cuối thu 2012

Thơ Và Tôi

NGẮM TRẮNG

*Đã ai ghen với Cuội chưa
Cùng phường tri kỷ Cây đa với mây?
Cả Con trâu nữa mỗi ngày
Được làm “Khoảng tối” - Ghen hay không nào?*

*Ngắm trăng lòng lại chiêm bao
Ngẩn ngơ ao ước: Được sao như là...!*

Berlin, 09.2011

KIỆP PHONG TÌNH

*Tặng Nữ nghệ sỹ tài hoa nhan sắc
Đem thân gửi chốn phù hoa
Hóa thân để được thăng hoa cuộc đời
Khúc quanh chèo lái rồi bờ
Để không bị lật thuyền đời mỏng manh
“Đa đoan một kiếp phong tình”
Chồng con sân khấu soi mình từng đêm
Ẩn mình trong chốn đam mê
Gia đình sự nghiệp phu thê ơ... ầu...*

*Nào ai cố chọn được đâu
Tài hoa nhan sắc càng sâu nỗi buồn
Được như thân phận chuồn chuồn
Không cao không thấp phải luôn bay vừa:*

*“Chuồn chuồn bay thấp thì mưa
Bay cao thì nắng bay vừa thì dâm”*

Berlin, Canh Dần 2010

Thơ Và Tôi

BỨC HỌA ĐỜI

*Trở trời nhìn gió nín mưa
Bàn tay nào chặt...chắc chưa ở đời?*

*Mưa như đã trả hộ lời
Rối bời cơn gió nửa vời tình si
Hồng hoang một cõi vân vi
Tĩnh say ta cạn một ly nơi này*

*Dòng đời cơn nước vơi đầy
Mộng lành quán quýt tháng ngày vững tin*

Berlin, 22.11.2011

BẾN KHÔNG CHÔNG

*Về đâu em: Bến không chông
Rối bời liễu phủ cánh hồng...mưa sa
Đàn lệch nhịp vẫn ngân nga
Tìm trong câu hát lời à ơi ru*

*Dạo xuân xót với tàn thu
Can trường ai thấu nỗi mù mịt sương
Mai ngày cát bụi bên đường
Ai người nhỏ lệ thâm thương kiếp người*

Berlin, 11.2012

Thơ Và Tôi

ĐỘC NHẤT KHÂU VAI

*Như Khâu Vai có chợ nào?
Người không mua bán, chỉ trao nỗi lòng
Phút giây ngoài vợ ngoài chồng
Người xưa vợ gặp-chồng mong vợ mình!*

Berlin, 06.2013

GỬI NGUYỄN HUY THIỆP

Nhân đọc TN & TT của NHT

*Xưa có thi sỹ Tản Đà
Thời nay com áo lại đùa với ông**

*Một mình một cõi lung mông
Ai đọc phải ngẫm xem ông nói gì
Ngẫm rồi vẫn thấy chơi vơi
Ông chẳng kết luận đúng sai chỗ nào*

Thơ Và Tôi

*Người đọc chẳng biết nghĩ sao
Người ưa kẻ ghét rêu rao đủ điều
Văn ông văn thật đẳng siêu
Chẳng ai chê dở đặt điều tiếng chi*

*Vua-Chúa chẳng lợi kiếp người
Minh Quân -Bạo Chúa ngọm người tác gang
Được thì ta sẽ làm vua
Thua thì làm giặc đời là thế thôi*

*Nhất thời vạn đại than ôi!
Loanh quanh luẩn quẩn nổi trôi thế trần
Đọc rồi đọc lại...tàn ngần
Nhân văn-Quyền lực ái ân sao đành*

*Chẳng bình rượu, chỉ túi văn
Nhân văn-Nhân đạo-Nhà văn...tôn thờ*

Berlin, 26.02.2011

** Nhà văn Nguyễn Huy Thiệp
sống được bằng văn của mình*

TÌNH ĐẦU

*Sao mình cứ nhớ người ta
Để ta mong mỗi lúc xa lúc gần
Nụ hôn nồng cháy bản thân
Ta mình cuống quýt những lần với nhau*

*...Chia tay chẳng biết vì đâu
Mối tình đầu ấy đau đầu “Định tiền”
Cố quên mà chẳng thể quên
Nỗi đau khắc khoải (không tên) phận mình*

*...Một thời rong ruổi kiếm tìm
Răng long đầu bạc giật mình hiểu ra:
Đâu còn hạnh phúc với ta
Tình đầu gửi trọn “Mình-Ta” hết rồi!*

Berlin, Canh Dần 2010

Thơ Và Tôi

CHIẾN TRANH

*Chiến tranh đem lửa thử vàng
Nước sông, công lính, tương tàn...lệ rơi
Chia lìa sao lỡ người ơi
Anh vào lính, giữ yên... đời cho em!*

QUA ẢO CHI LĂNG

*Chi Lăng ai đã từng qua
Để rồi ngoái lại, sơn hà lệ dâng
Lệ dâng lòng lại băng khuâng
Bốn nghìn năm ấy chuyển vần sinh ly*

*Chi Lăng chiến tích còn ghi
Tuôn trào máu giặc, hùng bi bao đời
Máu xương hờn giận ngút trời
Muôn đời còn đó, chưa nguôi kinh hoàng*

*Ái thiêng lòng lữ Chi Lăng
Rêu phong tượng đá Liễu Thăng cụt đầu
Tương tàn huynh đệ Việt-Tàu
Chí nhân-Cường bạo, thiên thu lưu truyền*

Berlin, 03.09.2011

Thơ Và Tôi

THƯ CẢM

*Sao đành hanh thế nắng hanh?
Phải chăng nhớ hạ? giận anh? hay là...?
Hồ thu phẳng lặng thật thà
Khoác buồn chút lá cây tha thẩn chờ...*

*Đất trời không nữa âu ơ
Gió heo may cứ bơ vơ buốt lòng
Cái buồn ai thả đi rong
Chiều chưa muộn đã xoay vòng lời ru*

*Nắng hanh phải có nhớ thu?
Là ghen của hạ, giống như chúng mình!
Hoài thu tìm nét môi xinh
Đem về ủ ấm cuộc tình thuở xưa!*

Berlin, 08.2012

KHẮC KHOẢI QUÊ MÌNH

*Phù sa đọng lại cuối sông
Được đà câu hát lượn cong mái chèo
Nhớ chờ ngóng mẹ mỗi chiều
Ngóng câu Kiều nảy mẹ ru thuở nào*

*Đêm hè ngồi ngắm trăng sao
Thần thơ hồn thả xạc xào ngọn tre
Heo may hanh nắng cuối hè
Buồn trông con nước não nề triền sông*

*Ta đi về phía trời hồng
Vẫn còn xa thế bẽnh bồng sao yên?
Mong manh thân phận con thuyền
Cầu trời khấn Phật sóng yên...bến bờ*

*Như đồng hạn hán đợi mưa
Làng quê khắc khoải mong mùa màng lên
Mong cơm mong áo mong yên...
Mong trời có mắt bao niên cũng chờ!*

Hà Nội, 07.2012

Thơ Và Tôi

TÂM TÌNH

Với Lớp Toán K13 ĐH TH HN

*Tuổi tri thiên mệnh lớp mình
Hết thời danh lợi, còn tình với nhau
Xa nhau lòng có xa đâu
Giữ tâm luôn sáng bền sâu nghĩa tình*

TÌNH ĐỒNG MÔN

*Bao năm mới có ngày này
Sách đèn là nghiệp xưa nay chúng mình*

*Ba Trang, Tiên Hội, Thượng Đình
Nước Đức tụ nghĩa kỷ tri ân tình
Chu Keng, Đoàn Bản, Hoàng Anh
Mặt mừng tay bắt chí tình trước sau
Ngày lành ta lại gặp nhau
Chúng mình kế tiếp đoạn sau đường đời*

*...Mãi là như thế bạn ơi!
Tình đồng môn giữ để đời thêm hương.*

..Berlin, 21.06.2012

Thơ Và Tôi

BIẾT EM

*Biết em lỏng lẻo bờ mây
Xin làm cơn gió, vui vầy cùng mưa
Biết em tình vẫn ngày xưa
Vẫn yêu vẫn ghét như vừa yêu anh*

BIẾT ANH

*Biết anh lòng dạ giếng khơi
Nông sâu em biết: So coi đặng trâu
Bên anh em nguyện trước sau:
Yêu anh yêu mãi, với nhau...vẹn tình!*

Hà Nội, 31.07.2012

Thơ Và Tôi

MONG MANH SỢI BUỒN

*Từ đây mưa nắng vô tình
Đón đau xót chút dáng hình tin yêu
Đâu còn dưới ánh nắng chiều
Đắng cay một sợi tơ điều chung chính!*

*Xót xa trời đất đau tình
Bờ mây heo hắt mong manh sợi buồn
Đâu còn mát mái say lòng
Chơi vơi neo đậu chạnh lòng bến xưa!*

Hà Nội, 05.2015

B. LỤC BÁT TRÀO PHÚNG

Thơ Và Tôi

NHỚ HỒ XUÂN HƯƠNG

Nhân đọc “Cái quạt giấy”

*Thơ bà nước tiếng Thiên Tào
Dám đem “Cái ấy” tát vào mặt quan
Lạ thay cái lũ tục tần
Biết đau mà vẫn giả đần làm ngơ*

Berlin, Tân Mão 2011

THẾ SỰ BUỒN

*Buồn thay thế sự thời nay
Đồng tiền khuynh đảo đổi thay nhân tình*

*Ngẫm suy thơ cụ Trạng Trình
“Gang không mật mỡ có chi kiến bò”
Chung tay lật tổ “Tò Vò”
Lợi danh, ai bỏ? Tên tò hổ thay*

*Quốc gia hữu sự có hay
Riêng tư gạt hết chung tay với trời
Trước là trả nợ cho đời
Sau là bớt tội với đời cháu con*

Berlin, 30.11.2014

Thơ Và Tôi

CHUYỆN XƯA VÀ NAY

*Đem nay để nhớ ngày xưa
Để xem thế sự đong đưa thế nào!*

*Nhớ thời chẳng cách là bao
Đại thần lũng đoạn...lao đao dân tình
Thầy Chu* thấy thế bất bình
Dâng “Thất Trảm Sớ” hành hình quan gian*

*Ngày nay sao lắm sâu quan
Một bày nhưng nhúc....bất an đêm ngày
Xưa nay thật đúng câu này:
“Cướp đêm là giặc cướp ngày là quan”*

*Nay cần có một Minh Quân
Dùng nhiều Trảm sớ để dân tôn thờ*

** Chu Văn An đời Trần*

Berlin, 08.04.2013

CHUYỆN LÀM QUAN

*Làm quan “khổ” lắm ai ơi!
Liêm thì trên ghét, tham thì dân la*

*Làm quan sao “nghèo” quá ta
Nào đâu có thấy Đô la Bạc Vàng
Chỉ nguyên vài “mảnh đất xoàng”
Dăm ba khách sạn làng nhàng vài sao
Tránh voi chẳng xấu mặt nào
Tên mình không đứng thì sao lo phiền!*

*Làm quan thân xẻ trăm miền
Phần dành cho vợ phần khiêng cho “Bồ”
Rồi thì “Miếu cậu, Đồng cô”
Toàn là những “Vé” “những” “Đô” “những” “Lầu”
Mật ngọt thì lắm ruồi bâu
Dè chừng tai tiếng lấy đâu bù trừ*

*Sự đời lắm nỗi thị phi
Thôi thì ta cứ “mũ ni” mà xài
Đưa tay bịt kín lỗ tai
Phải trái hay dờ để ngoài mặc bay
“Sân sau” rào kín bằng “Cây”
Hỏi chống tham những sao đây hỡi trời!*

*Làm quan khổ lắm ai ơi
Vén lưng (chút đỉnh) đừng cười (tủi thân)!*

Berlin, 10.11.2011

MẸ MÀY NÓI CŨNG HAY LÀ

*“É thơ Thy sỷ đi cày
Kiếm dăm yển thóc mẹ mày liếc yêu”(St)*

*Từ ngày thầy nó mê thơ
Ngày ngày ra ngẩn vào ngơ người đời
Lại thêm cái chứng hấp hơi
“Tuyệt thi đệ nhất” trên đời là ta*

*Tưởng rằng chút “lộc” trời ban
Dem in mấy tập thế là nổi danh
In thơ tiền mất đã đành
Biếu không khéo chối: Không sành thơ...thi
Chấp chi vài kẻ “Vô tri”
Suốt ngày chỉ biết thu, chi đếm tiền*

*Thôi nào danh giá hão huyền
Làm thơ sao kiếm được tiền thời nay
Hay là sớm tối siêng “Cày”
Cùng tôi khổ tứ, hàng ngày có ăn!*

*Mẹ mày nói cũng hay là
Khéo mà cũng phải nghe bà mất thôi!!!*

Berlin, 18.05.2012

NHỚ LỜI NGƯỜI XƯA

*Đọc chia sẻ trang thơ ơi!
Khen chê được mắt, lòng vui ít nhiều
Nhân đây xin “góp” đôi điều:
Ngọc được mài rửa ít nhiều sáng ra*

*Nguyễn Công Trứ, ai đâu xa!
Người xưa nhắn nhủ những “Nhà” đôi câu:
“Để đời nhớ được một câu
Nhà thơ nghĩ đến bạc đầu chưa ra”*

Berlin, 18.09.2012

CHUYỆN THƠ ĐƯƠNG ĐẠI

*Đọc được một bài thơ hay
Mang hồn vía Việt, cảm lay lòng người
Làm sao thơ được để đời
Câu chữ thì ít, ý thời nhiều thay*

*Đọc thơ đương đại hiện nay
Đọc giả chẳng hiểu: thơ hay...là gì?
Thế thơ bất luận là chi
Chỉ cần đọc nhớ tác ghi để đời...*

Berlin, 04.02.2013

Thơ Và Tôi

CHUYỆN VĂN VÀ THƠ

*Văn thơ chữ nghĩa thượng tôn
Thơ thì dụng ý, văn luôn dụng lời
Một câu thơ nói bao lời
Ngôn tại ý ngoại, biến đời nên thơ*

*Văn thì ngược lại với thơ
Vô vàn câu chữ, ý thơ đôi lời
Văn thơ cảm xúc từ đời
“Nhật lời đậm ý” * nâng đời cao sang*

**Lê Quý Đôn*

Berlin, 2014

GIẤC MƠ THƠ

*Giật mình bật dậy theo...mơ
Đời như chớp cánh, thấy thơ mỉm cười
Chắt chiu về với nguyên tươi
Chải lòng mở dạ, vun đời non xanh*

*Giấc mơ huyền ảo mong manh
Mơ cùng thơ hiện quện hòa nên duyên
Lung linh một giấc mơ Tiên
Thơ là Hoàng Tử cùng Tiên giáng trần*

Berlin, 2014

Thơ Và Tôi

CẢNH VỀ GIÀ

*Ra đường ngai ngại tiếng đồn
Về nhà sợ gặp tiếng ồn trẻ thơ
Người hay gõ đá...sao trơ
Kẻ già hóa kẻ ngu ngơ người cười!*

Berlin, 2013

MỘT KHÚC RU XUÂN

*Xuân này cơ hội ngàn vàng
Xin đừng bỏ lỡ, bẽ bàng lòng tin

Xuân này xuân của lòng tin
Công bằng xã hội, vui yên mọi nhà
Ý đảng phải là ý dân
Xin đừng lãng phí, bàng quan sao đành
Lòng dân là của để dành
Biển Đông tát cạn...rạng danh cõi bờ
Lợi danh đừng quá tôn thờ
Thành thời ta bước tới bờ vinh quang*

*Xuân này cơ hội ngàn vàng
Xin đừng bỏ lỡ bẽ bàng lòng tin*

Berlin, 04.02.2013

Thơ Và Tôi

ĐẤT VÀ DÂN CÀY

*Xưa kia đánh Pháp đuổi Tây
Cũng vì cơm áo dân cày ăm no
Bây giờ ta có tự do
Lúa cá mọc ngoặc, giàu to hơn người
Đất đai quý thể vàng mười
Lẽ nào bỏ lỡ không xơi món này?
Bây giờ có đất trong tay
Định hướng đổi mới lo thay mất còn?
Lúa đồng gặt vội bán non
Sân gôn dự án ta còn thi công
Dân cày ngày một càng đông
Lấy đâu canh tác cấy trồng mà ăn?
Đường cùng thì phải liều thân
“Phá kho thóc Nhật”- Nông dân xông vào...!*

Berlin, 11.03.2012

Thơ Và Tôi

MÈO MẢ GÀ ĐỒNG

Gửi về Tiên Lãng, Hải Phòng

“Cuộc tình” có một không hai
Tuy hai là một “Đêm” dài mãi sao?

Than rằng: Mây lóa mắt tao
Cứ “Ngồn ngộn” “thể” tao sao yên lòng
Quyền-Tiền, sắc sắc không không
Bao “Tiền” mạnh “Thế” Bao Công phải huề
Bàn dân thiên hạ trách chê
“Luật rừng” hù, bịt đầu nghe lý tình

Phớt lờ Thánh Phật tâm linh
Oái oăm trắc trở “Cuộc tình” đón đau
Chân tường công lý ngờ đâu!
Đường cùng thiện-ác cùng nhau hiện về
Lấy chi buộc được hứa thề
Những điều “không thể” “liệu” về được không?

Thôi đi “Mèo mả gà đồng”
Đừng ê chề thế, đeo gông có ngày...!

Berlin, 13.06.2012

GỬI THĂNG CUỘI

*Làm gì trên đó Cuội ơi!
Gốc đa, Cung Quế rong chơi được gì?
Xuống trần mà dự “Hội Thi”
Tha hồ lừa dối, chẳng ai bỏ tù...*

*Ăn chơi gái gú lu bù
Chỉ cần khoác áo “Thầy Tu” đàn ông
Miệng luôn “dâng hiến chân thành”
Chúa sẽ ban tặng phước lành, hi...hi...!!!*

*Cuội ơi cứ hứa bừa đi
Nếu mà thất thoát...thiếu gì cách hay
Trần gian từ trước tới nay
Làm ăn thua lỗ nợ vay là thường...*

*Hùng hồn, dũng dạc, Khiêm nhường
Mày đâu “đáng chức”, để lòng mất thua
Nhưng mà cũng phải vừa vừa
Lưới trời thưa thật, lọt qua cũng phiền*

Berlin, 29.10.2011

CHUYỆN TÁO CÔNG BUỒN

*Táo buồn là có làm sao?
Khi tàu trời phán thế nào...nói ra?*

*Táo tàu: Khổ lắm dân ta!
Tiếng là Ông chủ hóa ra Chủ hờ!!!
(Đắt mình mà phải xin-cho
Của thằng Tớ nó, khát vờ duyệt chơi!)*

*Lạ thay vừa tới cổng trời
Ngọc Hoàng đã biết “Động trời” vừa xong
Văn Giang, Dương Nội đứng không?
Lỗi này Trẫm thật đau lòng lắm thay*

*Việc này Trẫm giải quyết ngay
Khanh về Hạ giới truyền ngay lệnh này:
“Vỡ bờ tức nước có hại
Là ta cũng chẳng kể bay về trời!”*

Berlin, 23 tháng Chạp Nhâm Thìn

Thơ Và Tôi

TU TÂM

*“Thứ nhất là tu tại gia
Thứ nhì tu chợ, thứ ba tu chùa”
Tục trần đâu phải chuyện đùa
“Nâu sông” liệu đủ “Can qua” kiếp người*

*Tụng kinh gõ mõ một thời
Làm sao rũ sạch một đời trái oan?
Phật dạy: Ta phải “Ăn lành”
(Đừng ăn tham quá hóa thành bất nhân)*

*Đừng làm điều ác với dân
Thế là ta đã tu thân an nhàn
“Thiện tâm ở tự lòng ta”
Giữ tâm luôn sáng mới là tu tâm*

ĐẠO LÀM THẦY

*Làm thầy mới hiểu đạo thầy
Bao điều tôn quý ơn này sao quên
“Không thầy đố mày làm nên”
Cổ nhân đã dạy, nhân tiền thời nay*

*Thầy nào trò ấy có hay?
Bài học nhân-quả lo thay sự đời
Đạo thầy nhân nghĩa cao vời
Đất nước hưng thịnh-Trồng người quý cao*

*Chữ NHÂN-TÂM-ĐỨC thầy trao
Ghi lòng tạc dạ, làm sao trả đầy
“Muốn con hay chữ yêu thầy
Cầu Kiền thầy bắc, ngày ngày qua sông*

CHUYỆN CHỦ VÀ TỞ

*Ngắm đời thấy cũng nực cười:
Dân cày mất ruộng, thu lời doanh nhân
Chủ hờ để Tở nó hành
Tở thành địa chủ, Chủ thành cố nông

Thời nay bắt chọt bão giông
Mạnh ai lấy được, như không có người
Nội xâm-tham những-con trời
Còn tên giặc ấy toi đời nước non

Thánh Phật có thấu cho không
Bần hàn đạo tặc...Núi sông liệu còn?*

NHẮN TÁO CÔNG

*Hai ba tháng Chạp đến nơi
Bận gì cũng phải lên trời tấu dâng

Lòng dân sao khỏi băng lạnh!
Trách con lũ lụt nước dâng gió lửa
Làng quê như thể mất mùa
Đất đem bán hết để mua...phiên đời

Lũ lụt là việc của trời
Nhà lầu ngất ngưỡng chơi vui mặc người
Mất mùa vẫn việc của trời
Xe sang, gái đẹp thỏa đời ăn chơi

Nhấn ai hôm đó lên trời
Dùm ta dâng tấu: Oí giờ thâu chẳng...?*

CHÍNH DANH

*Chuyện kể có thật mười mười
Có ông Thủ Trưởng “trẻ tươi” “không già
Năm chín tuổi rưỡi ấy mà
Bao năm vẫn thế chẳng già tuổi “son”

Bao nhiêu dự án động tồn
Không ông việc cứ “đi đom” lẳng nhăng
Nghĩ mình còn “trẻ” đang hăng
Đảm trách công việc rất cần đến ông

Cấp trên quen “cách lách thông”
Không quên chia trác cho ông món hời
Về hưu chi sớm...Tiếc đời!
Bao nhiêu bổng lộc-của trời ban cho

“Chính danh” -Khổng Tử...đọc chưa?
Mà sao ông vẫn mập mờ “Chính danh”*

Berlin, 06.04.2012

CHUYỆN LÀM TRỜI

*Làm trời khó lắm ai ơi!
Buồn vui sướng khổ lòi trời ra kêu*

*Thần dân-Công bộc trong triều
Tiền nhiều họa lắm...Áy điều nên lo?
Tiền nhiều trời gả Tiên cho
Ít tiền đợi đấy "Vòng vo" xin trời?*

*Ai ai cũng muốn xin trời
Con khôn vợ đẹp xin trời ban cho
Ngồi vào canh bạc mà lo
Lạy trời khấn Phật thắng to...Đổi đời*

*Người xin dễ triệu...triệu nghìn
Lộc trời có hạn , người xin thì nhiều
Nói ra trời sợ lắm điều
Cho thì không khắp "ít nhiều" sao đang!*

*Lệnh truyền khắp chốn Thiên đàng:
Sinh voi sinh cỏ, Ngọc Hoàng đang lo
(Nhưng mà trời cũng nhỏ to
Muốn giàu muốn sướng: tự lo...Đừng chờ!)*

*Ai ơi muốn được trời thương
Quan thì liêm khiết, dân thường phải yên*

Berlin, 20.08.2012

Thơ Và Tôi

VỊNH TIỀN CHÙA

*Ngẫm từ câu chuyện Đồng hồ
“Tiền của Hợp tác, Đồng hồ của ta”**

*Tiền chùa-Sở hữu dân ta!
Chẳng của ai cả mới ra “Tiền chùa”
“Tiền chùa” mấy cũng không vừa
Lòng tham vô đáy xin thừa quan hiền*

*Hợp hành hội nghị liên miên
Bàn nhau chia chác, bung biêng rượu chè
Bắt tay phe phái nhóm bè
Để ra cơ chế dễ bề chia bời!*

*“Tiền chùa” đâu của giờ ơi
Mồ hôi nước mắt dân tôi cày bừa
Khen ai khéo vẽ “Tiền chùa”
Để cho bao kẻ làm bùa tiến thân*

*“Tiền chùa” -Sở hữu toàn dân
Xin ai chớ có giải ngân làm bừa*

** Lời thoại trong Phim “Bỉ thư tình túy”*

Berlin, 11.2011

Thơ Và Tôi

TẶNG BẠN THƠ

Tặng NT Hoàng Long-Leipzig

*Tôi ông cùng cảnh tha hương
Cùng đồng môn nữa cùng vương nỗi lòng*

*Tôi ông cùng những ước mong
Thuận mưa thuận nắng thuận lòng người thương*

*Tôi ông cùng mến “Nàng thơ”
Để hôn lơ lửng tơ mơ với đời*

*Thơ tôi trình độ tờ i
Tự ngâm tự viết tự mình thần thơ*

*Thơ ông tràn ngập mộng mơ
Mong thơ ông mãi ngân ngơ lòng người*

Tôi ông cùng...

Berlin, 2011

Thơ Và Tôi

ĐÁP LỄ

Gửi NT Đức Dũng

*Năm mới anh chúc hơi nhiều
Sợ rông nên nhận đôi điều hợp thôi
Tuổi này nghèo đã nghèo rồi
Tiền vàng tiền bạc thế thôi ...lòng thành
Tuổi tri thiên mệnh anh à
Mong sao cuộc sống an nhàn mà anh
Cuối đời cậy của để dành
Gọi là chút lộc dưỡng già thôi anh
Tôi mà màng mộng công danh
Hai mươi năm trước chẳng sang làm gì
May mà trời đất độ trì
Các cháu thành đạt ơn trời biết bao
Nghĩ đời cũng lắm gian lao
Đoạn trường rong ruổi lao đao một thời
Bây giờ tuổi đã gần trời
Vợ con yên ấm... ngẫm đời sướng thay!
Berlin, Tết Giáp Ngọ 2014*

C. THƠ THẤT NGÔN

THƠ VÀ THI NHÂN

*Ai thả thuyền thơ biển hợp tan
Chao lên chao xuống khởi đầu nan
Chòng đi chòng lại trong giông tố
Phơi phới buồm giương vượt thời gian*

*Thi Nhân khắc khoải một đường tơ
Thương nhớ ước ao thuở bơ vơ
Vô thức cảm linh...thành tâm thức
Dâng trào cảm nhận lạc trong mơ*

Berlin, 2011

THI CẨM

*Thơ về bất chợt giữa hồn tôi
Ngẫu hứng cảm rung ngây ngất người
Luyến tiếc cảnh xưa lòng khắc khoải
Nhớ nhung bạn cũ dạ đầy vơi
Vần thơ lay lắt tìm neo đậu
Ý tứ dịu dàng kiếm bến chơi
Cõi nhớ mệnh mang tình trải rộng
Để đời thấu hiểu biển trùng khơi*

Berlin, 2012

NGẤU HỨNG XUÂN

*Xuân về chen lộc, rộ Đường thi
Sắc nhuận Đào, Mai khéo nhắc gì
Chim khách bên thềm, nghênh ngóng đợi
Nàng xuân lẹ gót, hải hà đi
Lưu tàng sức sống, vàng dương tỏa
Xuân đến xuân đi, xuân ngộ kỳ
Trang điểm đất trời, mây lướt gió
Vấn vương mưa bụi, khúc hùng bi*

Berlin, 2012

LÁ VÀNG RƠI

*Chiều tà còn đẹp hãy đừng rơi
Chiếc lá vàng bay, chuyện đã rồi
Thờ thần cõi lòng, nhìn cảnh vắng
Dứt dây tâm trí, nhớ quê tôi
Xoay vần con tạo cùng dâu bể
Nuối tiếc cuộc đời cũng thế thôi
Cần ít buồn vui cho đỡ quạnh
Cùng thơ lưu giữ chút tình đời*

Berlin, 24.10.2012

NHỚ THU QUÊ

*Thu về cảnh vật quỵên heo may
Nhớ đám chơi gà vui nhộn thay
Mướt nở hoa vàng trêu ếch gọi
Cúc khoe nụ biếc gọi ong bay
Khói chiều lan tỏa cùng sương xuống
Hương cốm thơm nồng theo gió lay
Thêm chút thu quê nơi đất khách
Như thơ với rượu thả hồn say*

Berlin, Thu 2012

NHỚ TUỔI THƠ QUÊ

*Mỗi độ thu về sao nhớ quê
Với con đường nhỏ dọc triền đê
Nhớ ngày ngóng mẹ khi tan chợ
Nhớ buổi chơi diều lúc thả bê
Nhớ bạn bè vui cười khúc khích
Nhớ thầy cô dạy nói khen chê
Ước sao về lại thời thơ ấu?
Thấy lại tuổi thơ...Trong đắm mê*

Berlin, 30.09.2012

CHUYỆN HỘI ĐOÀN

*Người Việt ở Đức lập hội đoàn
Kiếm tìm cơ hội...những mưu toan
Năm bè bảy mối...ngư tranh thực
Xấu mặt cộng đồng liệu có oan?*

Berlin, 2015

GIỮA BIỂN TRẦM LUÂN

*Ý tưởng – Nhân văn hợp ý trời
Được thời được thế được lòng người
Cách tân hưng quốc xoay thời cuộc
Vui góp cho đời những cuộc chơi*

*Nghĩ điều trắc ẩn buồn nhân thế
Cùng chứng nan y thấm mỗi ngày
Nghèo đói ăn mày quanh bút mực
Nên câu thơ mỏng khó tỏ bày*

*Gom gò câu chữ từng khuya sớm
Nói quặn tâm can nặng để đau
Bè bộn từng trang nhàu nhân bản
Giữa biển trầm luân trả nợ nhau*

Berlin, 2015

TRÍ THỨC

*Trí thức—Vàng ròng mỗi quốc gia
Nguồn uy bảo bối giữ sơn hà
Hiền tài nở rộ cường non nước
Nguyên khí linh thiêng phúc mọi nhà
Trụ vững đường đi xây hướng mới
Đòn xoay thế cuộc vượt phong ba
Như tấm rút ruột từng câu chữ
Làm nên trí thức Việt Nam ta*

Berlin, 2012

NGÃM

*Mỵ Nương giọt lệ...mãi còn rơi
Đề phận Trương Chi lỡ mất rồi
Nhắc tới tình xưa lòng trống trải
Tìm về chuyện cũ dạ khôn nguôi
Mong chi tiếng sáo “Thời xa vắng”
Nhớ mãi con thuyền “lúc nhẹ trôi”
Rũ hết ưu phiền trời hửng nắng
Đắm say một thuở chút hương đời*

Berlin, 2012

THƠ VÀ TÔI

*Làm thơ tỏa sáng tự lòng người
Nguồn cơn trần trở những...đầy vơi
Kiếm ý tìm lời gây cảm xúc
Lựa câu chọn từ biểu thành lời
Ngôn từ chắt lọc xây nguồn sống
Thực tế đầu tư tạo vốn đời
Ghi nhận nhân gian từ tiền kiếp
Tạc vào nhân bản những thú chơi*

Berlin, 2012

CHUYỆN LÀM THƠ

*Làm thơ khó lắm dễ đâu ai!
Câu chữ phải đâu xếp ngắn dài
Biểu cảm tạo hình trong xúc cảm
Lưu truyền nhân thế mãi không phai*

Berlin, 2012

NGHĨ SAO ĐÂY?

*Thiên thần bé nhỏ sáng lung linh
Biểu ngữ dâng cao đi biểu tình
Hăm hở xuống đường dù nhỏ bé
Quyết tử để Tổ Quốc quyết sinh*

Võ Tàu Võ Tệ liệu dụng công
Thò cái “Lưỡi Bò” liếm gọn không?
Nham hiểm tham lam vừa thôi nhé
Lưỡi trời thừa thật, chớ khinh lòng*

*Chị Hiền răn dạy chớ nói ngang
Cậy lớn nhiều tiền loạn thế gian
Bờ cõi đã chia theo luật định
Thủy chung hữu hảo lỡ...tương tàn!*

*Công Hâu, Khanh Tường–Ai tỉnh say?
Giữ nước lo nhà nghĩ sao đây?
Nguy cấp thật rồi mau tỉnh ngộ!
Đồng tâm cứu lấy nước non này!*

* Nhân dân Tệ-Tiền TQ

Berlin, Nhân BT chống TQ 9.7.2011

LẤP LÁNH SAO KHUÊ

*Đại cáo—Áng thơ, bình Bắc Quốc
Thi tài vời vợi dạng nhân gian
Cùng vàng nhân nghĩa ngời ngời tỏa
Lấp lánh Sao Khuê, khúc khái hoàn*

Berlin, 2014

VẤN CÒN SAY

*Việt Nam tuy nhỏ nhưng anh linh
Có trước có sau chẳng bạc tình
Nhấn lỗ hảo lơ mưu cướp đoạt
Ông đồng còn đó...Có cầu sinh?*

*Xin đừng ai hỏi: Được gì đây?
Việc của triều thần, không phải bay
Ơ kìa ! Sao thế – Như vô cảm
Lực quyền, danh lợi, vẫn còn say?*

*Chủ quyền tranh đấu muốn thành công
Ích kỷ uơ hèn phải nói không
Sức mạnh lòng dân rời lấp biển
Non sông trọn vẹn, thành thời lòng*

Berlin, 2015

THIÊN THẦN

Thơ tặng HT

*Ôi, lại Thiên Thần Thánh thiện sao
Lung linh là thể, lộng lộng cao
Giá mà đừng gặp em hôm ấy*
Để khỏi bao người thăm ước ao*

** Ngày BT chống TQ ở Đức 9.7.2011*

Berlin, 10.07.2011

CHƠI THƠ

*Biết thú chơi thơ dễ mấy ai
Nhân tâm thấu hiểu chuyện dài dài
Ý thơ ta chọn lời có cánh
Dấu ấn để đời đâu dễ phai*

Berlin, 2014

CHÙA HƯƠNG

Tháng cảnh quê tôi

*Đò xuôi Suối Yến tới thăm chùa
Nơi chốn từ bi chốn vị tha
Sương khói rập rờn như náu gọi
Chân rừng rặng mới...ngọa Tiên sa*

Berlin, 2014

HUẾ THƯƠNG

Tặng NT Trần Mạnh Thái

*Huế đẹp Huế thương Huế mộng mơ
Người vui cảnh hợp, thật nên thơ
Bình tâm trí thỏa...vui buồn trải
Thăm đượm tình người, vương vấn tơ*

Berlin, 2013

***D. THƠ NGŨ NGÔN,
BÁT NGÔN VÀ THƠ TỰ DO***

TỰ HỌA

*Ta chắt lọc từ đất quê vị ngọt
Men tuổi thơ, thành ly rượu say nồng
Lơ lửng đưa ta cùng trời cuối đất
Đến tận say thu quanh bến bờ đâu?*

Berlin, Canh Dần 2010

NGÃM ĐỜI

*Giữa thiện ác, đời quăng ta lăn lóc
Tưởng mất lại còn, tưởng không lại có
Nhẫn nhục ư, ôi nỗi đau nhân thế!
Lợi danh ư, sao chao chát cuộc đời!
Thủ đoạn ư, liệu thân toàn danh vẹn!
Khôn ngoan ư, đã lường cao nhân trị!
Đời thường ư, sao cứ phải so đo!...*

*Ngẫm đời trong chốn dương gian
Một thời vốn cột tác tan một đời*

Berlin, Canh Dần 2010

***DẤU MỘT CHÚT BUỒN
HÀ NỘI MÃI DẤU YÊU***

Những ngày về thăm Hà Nội

*Hà Nội ngày về
Tiếng sáu rặng không âm thầm rặng nữa
Đêm đâu còn tĩnh mịch tiếng rao khuya
Đáy không gian không chỉ tiếng chuông chùa*

*Hà Nội ngày về
Đâu đó vẫn còn hằn đậm
Những thói quen rất không Hà Nội*

*Cô thiếu nữ
Đến từ miền chiêm trũng
Đạo phố phường sao khỏi bước thấp cao*

Thơ Và Tôi

*Giữa công viên
Anh thanh niên từ miền nào xa lắm
Đang tỏ tình ngon ngọt gọi noọng ơ
Đến bát bún riêu cũng đậm đà hội nhập
Thêm mùi vị lạng thịt bò vừa tái
Người thiếu phụ đi Vespa bóng nhoáng
Mua vịt rồi quyết không mua húng Láng
Người Hà Nội chỉ ăn “húng Hà Nội” thôi!!!
Hà Nội ngày về
...
Mai xa rồi ta trở về quê mới
Dẫu một chút buồn Hà Nội mãi dấu yêu...
Berlin, 1000 năm Thăng Long Hà Nội*

GIỮA QUÁN BIA

Giữa quán bia
Ồn ào Tao nhân-Mặc khách
Bạn lẫn bè cùng chung ánh mắt
Người đang chức quyền
Kẻ đã an toàn hạ cánh
Người “chưa say ba chai”
Kẻ nửa ngượng đã gọi tên Chí Phèo Bá Kiến
Và...tin (có thể):
“Anh Chí, Lý Cường còn có họ với nhau”
(Trên đời cái gì cũng có thể xảy ra!)

...Còn bao chuyện tưởng xưa
Nhưng vẫn nóng hổi thời hiện tại
Cũng chẳng bao giờ là lạ:
Nơi chốn phồn hoa
Giữa thanh thiên bạch nhật
Bao la nhân tình thế thái
Cảnh đời anh Pha, chị Dậu,
Tám Bính ...đến Nghị Hách
Cùng bao chuyện của làng Vũ Đại
Vẫn ê chề “chềnh hềnh” ra đó...

Thơ Và Tôi

*Trong tiếng cụng ly
Và âm thanh vẹo vọ của bia
Liệu có ai đó trong số họ
Còn kịp nhận ra:
Người tỉnh chắc gì hơn kẻ say!*

*Giữa những “lời có cánh”
Và những “Mỹ từ” hàng ngày
Trên Tivi, Đài báo...
Liệu đủ để nhận ra:
Ai danh nhân - Ai họa nhân?*

*Giữa xã hội đồng tiền
Khi Tiền và Quyền
lên ngôi thống soái
Chỉ phối con người
Hầu hết mọi hành vi
Điều gì sẽ xảy ra...???*

Giữa quán bia

...

Hà Nội, 31.07.2012

**KHÔNG ĐÂU
HƠN ĐẤT NƯỚC NÀY**

*Không đâu hơn đất nước này
Công dân nội-ngoại cùng nhau hòa đồng
Trẻ con nghĩa vụ đến trường
Được làm Thượng Đế trước khi trưởng thành
Người bệnh chẳng chút ưu phiền
Được quyền kén chọn nơi mình đến thăm
Không đâu hơn đất nước này
Tự do lập hội họp bàn riêng chung...
Báo chí rộng rãi ẩn hành
Cơm ăn nước uống công dân hàng ngày
Từ Tổng Thống đến dân thường
Ai vi phạm luật đều ra hầu tòa
Từ chức là chuyện bình thường
Nếu thấy có lỗi nhỏ, to, ít nhiều...*

Thơ Và Tôi

*Đại hội Đảng chẳng rùm beng
Truyền hình ít phút bản tin thường ngày
Ý dân là ý của trời
Hiến pháp phúc quyết thực thi pháp quyền
Quốc hội quyền lực tối cao
Tam quyền phân lập vận hành chính chu
Đảng đối lập Đảng cầm quyền
Đảng nào cũng phải nhìn nhau biết mình
Không làm Chúa Tể với dân
Tự do - Hạnh phúc mới là đích chung
Cán cân quyền lực thăng trầm
Giúp dân bầu cử dễ dàng kỳ sau
...
Tôi nay sống thực như mơ
Nước Đức xin được ngàn lần tri ân*

Berlin, 12.01.2011

NGÃU HỨNG TÂY HỒ

Gặp nhau ở Tây Hồ
Mừng các Bác chưa già
Bao kỷ ức hiện về
Bắt đầu từ Ba Trang
Nhớ cái rét Thái Nguyên
Ngày nắng như đổ lửa
Đêm lại lạnh cóng người
Ngó rặng ngựa chén hoài
Học đến hoa cả mắt
Mà vẫn “cười” như không!!!*

*Rồi Tiên Hội, Thượng Đình
Người chưa kịp học xong
Đã lên đường đánh Mỹ*

*...
Ôi biết bao là chuyện
Kể bao giờ cho xong*

*Gặp nhau độ tóc sương
Mà tình còn... tươi trẻ
Vẫn ngỡ còn đôi mươi
Như ngày nào tựu lớp...*

* Gặp mặt Lớp Toán K13 ĐH TH HN
tại Quán Bánh Tôm Hồ Tây 21.7.2012

Hà Nội, 22.07.2012

TÌM EM

*Em ở giữa ngày đêm
Không phải rừng ngút ngát
Không phải biển mênh mông...
Sao bao người lạc lối?*

*Cứ mê mãi tìm em
Dù giông tố bão bùng
Dù mưa rừng bão biển...
Tìm em hoài chẳng thấy?*

*Đợi hoàng hôn đang tắt
Nơi góc biển cuối trời
Óng ả đến xốn xang...
Khi hình em hiện ần!*

Berlin, Canh Dần 2010

**ĐỌC BÀI THƠ
CON CỐC**

Cảm nhận khi đọc:

*“Con Cóc trong hang
Con Cóc nhảy ra
Con Cóc ngồi đó
Con Cóc nhảy đi”*

*Đọc bài thơ Con Cóc
Cái dở đến tận cùng
Thấy đời trần trụi quá
Như cành gai không lá
Còn nói gì đến hoa*

*Đọc bài thơ Con Cóc
Cái dở đến tận cùng
Như một lời đồng điệu
Nói giùm niềm u uẩn
Day dứt mãi trong lòng*

*Độc bài thơ Con Cóc
Cái dở đến tận cùng
Thương ba anh Đồ dốt
Tài hoa thành yếu mệnh
Oan bốn cổ quan tài*

*Độc bài thơ Con Cóc
Cái dở đến tận cùng
Đời sao tàn nhẫn thế
Xóa bỏ hết phần son
Còn lại điều vô nghĩa*

*Độc bài thơ Con Cóc
Cái dở đến tận cùng
Cái hay vượt thời gian
Để biến thành Diễn Tích
“Canh” mình lúc làm thơ*

Berlin, 02.09.2015

THĂNG LONG - HÀ NỘI

*Canh Tuất rời Đô
Canh Dần tròn nghìn năm tuổi*

*Lịch sử trôi...
Như dòng sông cứ mê mãi chảy
Cuốn thẳng trầm
Đảo điên bao đối sách
Chở thịnh suy
Nghiêng ngả những triều thần*

*Có ai sống nghìn năm
Cùng Thăng Long-Hà Nội?*

*Thăng Long xưa
Mây hồng cuốn tựa Rồng bay
Như Hổ ngồi trên núi*

*Hà Nội nay
Thành phố hòa bình
Xanh – Sạch - Đẹp*

*Thăng Long - Hà Nội
Thiên hạ thái bình
Giang sơn hưng thịnh*

*Thưa Lý Quốc Sư Vạn Hạnh
Phải chăng đây là thần ý của Người?*

Berlin, 1000 năm TL-HN 2010

E. COMMENTS ON THƠ VÀ TÔI

Comment 1:

TẢN MẠN THƠ

Tôi đọc thơ Chu Văn Keng ngay từ ngày đầu xuất hiện trên blog k13toan6872. Phải nói thực là một bất ngờ lớn. Một cựu Sinh viên toán làm thơ, tuy bắt đầu khá muộn (như giới thiệu trên trang “Lục Bát” <http://lucbat.com/index.php?tab=news&id=9922>) nhưng có những bài thơ hay, có những câu “tuyệt cú” xếp loại kinh điển, nghĩa là có thể lấy làm ví dụ mỗi khi nói về cái hay của thể thơ Lục Bát:

*“Hoàng hôn dần lịm sắc vàng
Màn đêm buông xuống gọi làn sương rơi”*

Ngay khi đọc bài thơ “*Tìm em*” mở đầu với hai câu này tôi đã thấy Chu Văn Keng xứng đáng được gọi là nhà thơ. Tôi nhớ đã lập tức nhân chuột viết ngay một “comment” lúc đó, nhưng do trục trặc, phải đăng ký gì đó nên không thành công, thành ra lời bình để nợ lại đến bây giờ!

Ứng Hòa quê tôi và Chu Văn Keng cũng là vùng đất địa linh nhân kiệt (như ai!) ngày xưa có các cụ Dương Khê (Vân Đình), cụ Nguyễn Thượng Hiền, cụ Bùi Bằng Đoàn và gần đây là Bùi Tín, Nguyễn Quang Thiều, đều chính người Liên Bạt (cũng nói thêm tôi thích cái tên nôm thuần Việt “làng Bạt” hơn cái tên chữ Liên Bạt). Tác giả “*Thời của thánh thần*” chắc cũng là người Ứng Hòa vì bất cứ ai khi đọc tác phẩm này cũng đều nhận ra những tên làng, tên xã quen thuộc của Ứng Hòa dù tác giả đã chú ý “hư cấu” đi. Chu Văn Keng chắc chắn được thừa kế tinh hoa đó (và tôi cũng được thơm lây!)

Trở lại với thơ, trước khi nói về thơ Chu Văn Keng, tôi muốn tâm sự đôi điều quan niệm về thơ nói chung. Tôi còn nhớ cách đây bốn mươi năm có lẽ, thời tiền Sinh viên, tôi rất ham đọc sách và cũng yêu thơ như bất cứ học sinh phổ thông nào. Tôi có đọc bài của Chế Lan Viên trong phần mở đầu giới thiệu tập thơ Tổ Hữu. Đây là bài luận về thơ ca mà tôi rất tâm đắc, chẳng thể mà các ý chính còn nhớ mãi đến bây giờ.

Theo Chế, làm thơ là đi giữa hai bờ vực, đó là “ý” và “nhạc”. Xin nhấn mạnh rằng “nhạc” chứ không phải “vần”. Sa xuống vực “ý” thì bài thơ thành một cái xác khô. Sa xuống vực “nhạc” thì bài thơ thành “ma-nơ-canh” mặc áo đẹp mà vô hồn. Một bài thơ hay là vừa có ý hay vừa có nhạc đẹp. Mà cái ý ấy lại phải là “ý tại ngôn ngoại” “không nói toạc ra (thể còn gì là thơ nữa),

Thơ Và Tôi

người đọc cảm nhận đâu đó giữa hai dòng chữ:

*“Em bảo anh đi đi
Sao anh không ở lại
Em bảo anh đừng đợi
Sao anh vội về ngay“*

Nhạc của bài thơ tự nó vang lên, chẳng thể mà những bài thơ hay chỉ đọc một lần là thuộc:

*“Chiều nay dưới bến xuôi dòng
Bâng khuâng qua cửa tò vò nhìn nhau
Ai đi đó, ai về đâu
Cánh buồm nâu, cánh buồm nâu cánh buồm...”*

Bài thơ là tạo phẩm hoàn mỹ. Có lẽ đây là điểm chung giữa Toán và Thơ chẳng. Toán học theo đuổi cái đẹp lý tưởng hóa, những điều mà Toán học nghiên cứu, những thứ như “điểm”, “đường thẳng”, “mặt phẳng” hay “vô cùng lớn”, “vô cùng bé” đều không có thực trong cuộc đời. Và để nói “A đúng” đôi khi nên nói rằng “- A là sai đây”. Vậy thì thơ Chu Văn Keng hay cũng không có gì là lạ!

Theo cách nhìn của tôi như đã nói trên, có thể chia các tác phẩm gọi là thơ ở VN làm 3 hạng: Hạng “văn vần” (khá nhiều), hạng “cũng gọi là thơ được” (chiếm phần lớn), và hạng “xứng đáng gọi là thơ” (không nhiều). Điều này tôi cho là tự nhiên thôi vì bài thơ hay là đúc kết những thăng hoa cảm xúc, những nỗi niềm

Thơ Và Tôi

đau đầu, đến phút xuất thần thành lời thành nhạc. (Tình hoa phát tiết liên tục thì có mà “đi mua quan tài sớm” như các tác giả bài thơ con cóc mà Chu Văn Keng đã bình luận!).

Phải nói rằng tôi cũng làm thơ, từ khá sớm nhưng không nhiều, và cũng có đôi bài mà tự mình cho là hay. Tôi cũng biết rằng bài thơ hay nhất là với tác giả của nó. Không phải vì nguyên nhân “con mình mang nặng đẻ đau” mà chính là do tác giả rung cảm hơn ai hết với những ý tứ sâu xa nằm sau con chữ, người ngoài làm sao mà biết đến, mà cảm được. Cứ lấy ngay bài viết của Chu Văn Keng về bài thơ “Tìm em” thì rõ.

Bây giờ xin “bình” thơ Chu Văn Keng. Những bài thơ viết về quê hương (Ứng Hòa của chúng ta!) đều hay vì nó là rung cảm thực sự của người con xa quê khi nhớ về thôn xóm mình:

*Làng tôi lam lũ bao thời
Không buồn không bán trọn đời lúa khoai
Xa quê lòng chẳng nguôi ngoai
Chát quê động mãi một nhòai nắng mưa*

hay:

*Về quê tìm lại nhọc nhằn
Ngọt ngào thì ít, gian truân thì nhiều*

Và tôi thích nhất hai câu đầy hương vị ca dao:

*Trở trời gió đổi heo may
Áo em cài lại thế này...đi em!*

Thơ Và Tôi

Tuy nhiên không phải không có sạn:

*Về quê ngắm lại những lần
Heo may thức tỉnh...dấn thân đại dấn*

Nhưng yên tâm đi Chu Văn Keng ạ. Cái nhìn của tôi, có phần cực đoan như nói trên. Cựu Sinh viên Toán bình thơ, “ được đây “ đã là lời khen tốt đỉnh rồi. Ngay như tuyệt phẩm “ Em bảo anh đi đi... “ tôi vẫn ước rằng giá khổ thơ tiếp theo ngang tầm hoặc hay hơn khổ thơ đầu tiên thì mới thực là hoàn mỹ.

*“Lời nói thoảng gió bay
Đôi mắt huyền diễm lệ
Sao mà anh ngốc thế
Không nhìn vào mắt em“*

Tôi vẫn đề rằng người dịch bài thơ này chưa đạt đến đỉnh cao nghệ thuật dịch mà thôi.

Hà Nội, 30.04.2012

Nguyễn Đình Hóa
(PGS TS Đại Học Tổng Hợp Hà Nội)

Comment 2:

**CẢM NHẬN BA BÀI THƠ* CỦA
CHU VĂN KENG
NHÂN NGÀY 20.10.2012**

Mặc dù mới bắt đầu là độc giả thơ của Chu Văn Keng cách đây chưa lâu, từ khi anh giới thiệu với bạn bè cùng khóa K13 Toán ĐHTH Hà Nội (1968-1972) trang thơ của mình trên lucbat.com, tôi đã sớm hâm mộ anh qua những câu Lục Bát đậm chất ca dao. Anh đã mặc nhiên trở thành “Nhà thơ” của K13, mặc dù K13 có một số “Nhà thơ” nữa, nhưng chưa đến tầm cỡ vượt ra ngoài blog K13toan6872 sang tận...Đức quốc!

Gặp nhau sau 40 năm, dịp anh cùng gia đình về Hà Nội, con người Chu Văn Keng đúng như tôi hình dung qua thơ, trầm tĩnh và hướng nội, dường như đã trải qua nhiều nổi thăng trầm của cuộc đời, rất điển hình của mẫu người ở tuổi tóc đã cuối thời hoa dâm, đầu thời cước bạc, mẫu người ưa suy ngẫm về quá khứ và chiêm nghiệm trong thực tại, đang nói về ngày nay (bất cứ chủ đề gì) bỗng bùi ngùi nhắc đến “ngày xưa...”.

* <http://lucbat.com/index.php?tab=news&id=9922>

Những chủ đề Chu Văn Keng muốn nói qua thơ những bài thơ này không mới, cái đặc biệt là ở chỗ cảm nhận của riêng anh như người trong cuộc. Nỗi lo lắng xót thương của người mẹ cho đứa con đứt ruột đẻ ra đang ở chiến trường, nơi cận kề cái chết, qua cảm nhận của Chu Văn Keng:

*Ruột tằm đau quặn nhả tơ
Con đi chiến trận mẹ lo đêm ngày*

“ Ruột tằm đau quặn nhả tơ “ không còn vô hình nữa mà thật hiện hữu, cụ thể. Lòng mẹ hiền nhân ái, “ lo tơ vàng vương chỉ để lòng tằm đau “, lo cho con từ lúc tập đi , con ngã mẹ đau , cho đến tuổi vào đời, thức đợi con mỗi khi về muộn. Và không biết đã có ai như Chu Văn Keng thấu hiểu và cảm thông với người mẹ phải đi lao động nước ngoài, con thiếu mẹ, mẹ xa con thương con và thương chính bản thân mình. Kiếp này đành lỗi hẹn, “mẹ chờ kiếp sau“:

*Tuyết rơi lòng mẹ thần thờ
Tình thơ liệu đủ mẹ chờ kiếp sau?*

Tôi có thắc mắc là tại sao Chu Văn Keng mới chỉ viết về người mẹ, người yêu mà chưa được đọc bài nào anh viết về người vợ. Vợ mới là người sống với ta gần nhất và cũng lâu nhất. Vậy mà thật là bất công! Chắc anh có nhiều bài còn hay hơn nhiều(tôi tin thế) về người vợ đảm đang thủy chung hết mực, có lẽ những bài thơ này chứa chan tình cảm yêu thương, những tâm sự thầm kín, những kỷ niệm riêng tư chỉ nên đọc giữa 2 người!

Thơ Và Tôi

Tôi đọc lại nhiều lần bài kỷ niệm Hồ Gươm (vì luôn thích thơ tình yêu), những câu tả cảnh đẹp Hồ, hình ảnh nên thơ nên nhạc, in dấu trong tâm trí không chỉ một người khi xa Hà Nội:

*Trăng ngần đợi gió dẫn sang
Tháp Rùa lặn bóng thênh thang mây trời*

Tôi đã dành hẳn một buổi chiều đi dạo quanh Hồ, ngắm Tháp Rùa một mình “thênh thang” giữa Hồ Gươm như kiêu sa ngó quanh phố phường Hà Nội chật chội, âm ỉ và nhốn nháo. Tôi đã đứng mãi trên cầu Thê Húc, cây cầu đỏ duyên dáng uốn bờ vai cong thon thả soi bóng trên lặn tẩn mặt nước Hồ. Ừ có lẽ khi ngây ngất hồn thơ ta sẽ cảm nhận được “chông chênh Thê Húc nghiêng soi” như Chu Văn Keng. Tôi tự nhắc mình lần sau phải mang theo một bầu rượu, như người ta thường nói “bầu rượu túi thơ” mới được. Và có say sưa ngả nghiêng trời đất như thần tửu thần thơ Lý Bạch thì chắc là sẽ thấy được “nước Hồ lay Tháp Thiên Thanh”.

Hà Nội, 10.2012

Nguyễn Đình Hóa

(PGS TS Đại Học Tổng Hợp Hà Nội)

Comment 3:

“EM ĐI MANG CẢ TRÙNG DƯƠNG”
(Lời bình bài thơ “*EM ĐI*” của Chu Văn Keng)

EM ĐI

*Em đi mang cả trùng dương
Chiêm bao khóa lại, lời thương bóng thừa
Còn đâu ngày nắng đêm mưa
Con đau xót...ngỡ người xưa trở về*

*Bóng chiều thôn thức bờ đê
Dây diều ai đứt mà quê tím lòng
Trời xanh mây trắng mây hồng
Có nghe heo hắt bóng bong rớt bờ*

*Mái chèo tắt nhịp à ơi
Bỏ thuyền ai lặng giữa đời...! Em đi!*

ĐÔI LỜI CỦA VÂN HẠC

Xuyên suốt bài thơ là những cung bậc đau khổ, thất vọng, xót xa, tiếc nuối khi: “*Em đi*”. Đây là motif muôn thuở nhưng với: “*Em đi*” của tác giả Chu Văn Keng đã mang một diện mạo mới. Tác giả không nói rõ

nguyên nhân tại sao: “*Em đi*” bởi có thể có rất nhiều lý do mà chỉ tập trung vào miêu tả những cung bậc của cảm xúc và “*em*” có thể là một con người cụ thể nhưng cũng có thể là một hình tượng nghệ thuật chuyên chở bao nỗi niềm sâu lắng.

Hai câu đầu đưa người đọc đến với sự đổ vỡ trong tâm tưởng:

*“Em đi mang cả trùng dương
Chiêm bao khóa lại, lời thương bỗng thừa”*

Cái cách nói quá lên ở đây lại đặc dụng. Sự trống vắng đến rợn người, biển cả mênh mông cũng theo em với bao kỷ niệm vui, buồn và hy vọng. Thậm chí đến giấc “*chiêm bao*” vô thức kia cũng bị tác giả kìm lòng “*khóa lại*” sợ gợi nhớ những kỷ niệm xưa ứa về. Mạch thơ đẩy lên một cung bậc cao hơn khi tác giả miêu tả tâm trạng, thời gian, không gian như đồng cảm cùng con người:

*“Còn đâu ngày nắng đêm mưa
Con đau xót...ngỡ người xưa trở về”*

“*Em đi*” làm đổ vỡ bao hy vọng nhưng xót xa hơn khi: “*ngỡ người xưa trở về*”, bởi phải chăng sự trở về ấy không chỉ đem lại những niềm vui, hạnh phúc mà còn nhân thêm nỗi đau của một thời hy vọng.

Đến câu tiếp theo đã hé mở phần nào nguyên nhân sự ra đi của “*Em*”. Có thể đây là sự ra đi của một người

Thơ Và Tôi

cụ thể sau một mối tình không thành nhưng cũng có thể là sự ra đi của những người phải dứt áo xa quê, mà lòng luôn đau đáu thương nhớ nơi chôn nhau cắt rốn:

*“Bóng chiều thôn thức bờ đê
Dây diều ai đứt mà quê tím lòng”*

Đại từ phiếm chỉ “ai” sao mà đa nghĩa và day dứt đến thế. Hình ảnh “*quê tím lòng*” khá đặc địa, “*em đi*” có thể do ngoài ý muốn: “*Dây diều ai đứt*” nhưng quê hương bao đời vẫn bao dung như lòng mẹ, đồng cảm và chia sẻ, dẫu đón đau khi một người con phải ra đi. “*Em đi*” trở thành một hiện tượng nghệ thuật diễn tả những cung bậc của tâm trạng, cảm xúc khi mất đi những gì thân yêu nhất! Cuộc sống vạn biến vẫn tồn tại quanh ta:

*“Trời xanh mây trắng mây hồng
Có nghe heo hắt bóng rọi bờ”*

Chỉ có lòng người khi “*em đi...heo hắt, rọi bờ*”. Con thuyền tình, con thuyền đời lênh đênh “*tắt nhịp à ơi*” gọi sự hằng huyệt, mát mát và trống vắng đến lạnh lòng.

Bài thơ viết theo phong cách cổ điển: “*Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ*”. Nhưng để lại trong lòng người đọc bao suy tư trăn trở, gọi những chiêm nghiệm sâu sắc về lẽ sống, về tình người, tình cảm quê hương yêu dấu!

Hà Nội, 2.10.2013

Trần Văn Hạc
(Hội Văn nghệ Dân gian VN)

Mục lục

CHU VĂN KENG, THƠ VÀ ĐỜI.....	5
-------------------------------	---

A. LỤC BÁT TRUYỀN THỐNG

1. THƠ VÀ ĐỜI.....	19
2. TỰ BẠCH.....	19
3. MÙA HOA TUYẾT.....	20
4. LÒNG MẸ.....	20
5. EM ĐI.....	21
6. TÌM EM.....	21
7. BERLIN-HÀ NỘI.....	22
8. ĐÊM THU HỒ GUOM.....	22
9. TÁO RỤNG SÂN ĐÌNH.....	23
10. VỚI EM.....	24
11. TIỀN CANH DẦN.....	25
12. ĐÓN TÂN MÃO.....	25
13. XUÂN THA HƯƠNG.....	26
14. NHỚ XUÂN QUÊ.....	26
15. VỀ QUÊ.....	27
16. RU ĐỜI.....	28
17. NHỚ NGUYỄN BÌNH.....	28
18. HỒN QUÊ.....	29
19. CHUYỆN Ở AO LÀNG.....	30
20. CHẤT QUÊ.....	30
21. NHÀ BÁO, NHÀ THƠ.....	31
22. RU TÌNH.....	32
23. TRƯỞNG CHI.....	32
24. CỎI VÔ THƯỜNG.....	33
25. THƠ CHO CON.....	34

26. NÓI VỚI CON.....	34
27. GÁI QUÊ.....	35
28. TÌNH QUÊ.....	35
29. LỤC BÁT CHO THƠ.....	36
30. BẾN EM.....	36
31. GIÓ HOANG.....	37
32. TÀN THU.....	37
33. NGẮM TRĂNG.....	38
34. KIẾP PHONG TÌNH.....	38
35. BỨC HỌA ĐỜI.....	39
36. BẾN KHÔNG CHỒNG.....	39
37. ĐỘC NHẤT KHẨU VAI.....	40
38. GỬI NGUYỄN HUY THIỆP.....	40
39. TÌNH ĐẦU.....	42
40. CHIẾN TRANH.....	43
41. QUA ẢO CHI LĂNG.....	43
42. THU CẢM.....	44
43. KHẮC KHOẢI QUÊ MÌNH.....	45
44. TÂM TÌNH.....	46
45. TÌNH ĐỒNG MÔN.....	46
46. BIẾT EM.....	47
47. BIẾT ANH.....	47
48. MONG MANH SỢI BUỒN.....	48

B. LỤC BÁT TRÀO PHÚNG

1. NHỚ HỒ XUÂN HƯƠNG.....	51
2. THỂ SỰ BUỒN.....	51
3. CHUYỆN XƯA VÀ NAY.....	52
4. CHUYỆN LÀM QUAN.....	53
5. MẸ MÀY NÓI CÙNG HAY LÀ.....	54

6. NHỚ LỜI NGƯỜI XƯA.....	55
7. CHUYỆN THƠ ĐƯƠNG ĐẠI.....	55
8. CHUYỆN THƠ VÀ VĂN.....	56
9. GIẤC MƠ THƠ.....	56
10. CẢNH VỀ GIÀ.....	57
11. MỘT KHÚC RU XUÂN.....	57
12. ĐẤT VÀ DÂN CÀY.....	58
13. MÈO MÀ GÀ ĐỒNG.....	59
14. GỬI THẮNG CUỐI.....	60
15. CHUYỆN TÁO CÔNG BUỒN.....	61
16. TU TÂM.....	62
17. ĐẠO LÀM THẦY.....	62
18. CHUYỆN CHỦ VÀ TỐ.....	63
19. NHẢY TÁO CÔNG.....	63
20. CHÍNH DANH.....	64
21. CHUYỆN LÀM TRỜI.....	65
22. VỊNH TIỀN CHÙA.....	66
23. TẶNG BẠN THƠ.....	67
24. LỜI ĐÁP LỄ.....	68

C. THƠ THẤT NGÔN

1. THƠ VÀ THI NHÂN.....	71
2. THI CẢM.....	71
3. NGẪU HỨNG XUÂN.....	72
4. LÁ VÀNG RƠI.....	72
5. NHỚ THU QUÊ.....	73
6. NHỚ TUỔI THƠ QUÊ.....	73
7. CHUYỆN HỘI ĐOÀN.....	74
8. GIỮA BIỂN TRẦM LUÂN.....	74
9. TRÍ THỨC.....	75
10. NGẪM.....	75

11. THƠ VÀ TÔI.....	76
12. CHUYỆN LÀM THƠ.....	76
13. NGHĨ SAO ĐÂY?.....	77
14. LẤP LÁNH SAO KHUÊ.....	78
15. VẪN CÒN SAY.....	78
16. THIÊN THẦN.....	79
17. CHƠI THƠ.....	79
18. CHÙA HƯƠNG.....	80
19. HUẾ THƯƠNG.....	80

D. THƠ NGŨ NGÔN, BÁT NGÔN VÀ THƠ TỰ DO

1. TỰ HÒA.....	83
2. NGẦM ĐỒI.....	83
3. DẤU MỘT CHÚT BUỒN HÀ NỘI MÃI DẤU YÊU.....	84
4. GIỮA QUÁN BIA.....	86
5. KHÔNG ĐAU HƠN ĐẤT NƯỚC NÀY.....	88
6. NGẪU HỨNG TÂY HỒ.....	90
7. TÌM EM.....	91
8. ĐỌC BÀI THƠ CON CỐC.....	92
9. THĂNG LONG-HÀ NỘI.....	94

E. COMMENTS ON THƠ VÀ TÔI

1. TẢN MẠN THƠ.....	97
2. CẢM NHẬN BA BÀI THƠ CỦA . . .	102
3. EM ĐI MANG CÁ TRÙNG DƯƠNG.....	105

TÌNH YÊU VÀ TRÀO PHÚNG

Thơ Và Tôi

2010 – 2015

79X6 TÁC GIẢ XUẤT BẢN - 2016